

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030”; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 650/QĐ-LĐTBXH ngày 21/7/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 455/KH-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 – 2025; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Truyền thông, tuyên truyền kịp thời những quan điểm, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình giảm nghèo) nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội và tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân góp phần huy động nguồn lực thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo bền vững.

- Truyền thông cho các đối tượng thụ hưởng của Chương trình giảm nghèo và toàn xã hội về các tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, khơi dậy khát vọng, tinh thần tự lực, tự cường, nỗ lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác giảm nghèo bền vững là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và mang tính nhân văn sâu sắc trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc của tỉnh.

- Nội dung truyền thông về công tác giảm nghèo phải đảm bảo tính chính xác, kịp thời, đúng quy định của pháp luật; nội dung đa dạng, hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cơ sở với tinh thần tiết kiệm và đạt hiệu quả cao nhất; phát huy được sự sáng tạo của mọi tầng lớp Nhân dân. Đảm bảo thông tin truyền thông sâu rộng trong Nhân dân để mọi người

hiểu về Chương trình giảm nghèo, tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng xã hội.

- Truyền thông về công tác giảm nghèo phù hợp với từng đối tượng, thành phần; từng cấp, từng ngành nắm vững, hiểu rõ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội dung của Chương trình giảm nghèo để mọi người dân biết, hưởng ứng và thực hiện đúng, kịp thời, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng truyền thông

Người dân, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và toàn xã hội. Trong đó, chú trọng truyền thông cho nhóm đối tượng hưởng lợi từ Chương trình giảm nghèo như: người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người khuyết tật có khó khăn về kinh tế, người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã nghèo, cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp.

2. Phạm vi và thời gian thực hiện

- Phạm vi thực hiện: Trên phạm vi toàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP

1. Nội dung

1.1. Tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định, Thông tư, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Bí thư, các Bộ, ngành Trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Giang lần thứ XIX nhiệm kỳ 2021-2025, về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 – 2025... đến cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân, nhất là người trực tiếp được giao nhiệm vụ thực hiện các dự án, hoạt động, chính sách về giảm nghèo, các đối tượng tham gia, hưởng lợi các dự án chính sách về giảm nghèo để hiểu sâu, nắm rõ chính sách của Đảng và Nhà nước, trình tự thủ tục triển khai thực hiện, cách thức, điều kiện tham gia các hoạt động, dự án, chính sách về giảm nghèo... nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân trong thực hiện. Trong đó, chú trọng các nội dung sau:

- Tuyên truyền nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo của tỉnh giai đoạn 2021-2025; chiến lược giảm nghèo chuyển từ đầu tư giảm nghèo theo diện rộng sang đầu tư giảm nghèo theo chiều sâu; tập trung đầu tư trọng tâm, trọng điểm vào huyện nghèo, xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn; đầu tư vào con người, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực phát triển của người dân, nhất là người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số; đổi mới dạy nghề, tạo việc làm, sinh kế, giảm nghèo bền vững và khuyến khích làm giàu chính đáng.

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới, hướng đến giải quyết vấn đề nghèo đói cho mọi

người, ở mọi nơi, mọi lúc, mọi chiều thiếu hụt; góp phần đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn nghèo.

- Đối với địa bàn nghèo, thực hiện mục tiêu từng bước xóa bỏ tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn trên cơ sở tập trung, lồng ghép nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; lấy phát triển kinh tế là trọng tâm để thúc đẩy phát triển xã hội và giảm nghèo bền vững; chú trọng triển khai thực hiện các dự án giảm nghèo nhằm hình thành vùng sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt hàng hóa, tạo động lực phát triển nhanh, bền vững.

- Đối với hộ nghèo, đổi mới phương thức hỗ trợ thông qua các mô hình tổ chức sản xuất (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng dân cư); hộ gia đình tham gia đóng góp bằng ngày công lao động, tài sản, hiện vật hoặc tiền. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề, tạo việc làm, sinh kế bền vững cho người dân, chuyển dịch lao động phù hợp với nhu cầu thị trường lao động.

1.2. Đổi mới, thúc đẩy hiệu quả, chất lượng thực hiện phong trào thi đua “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”; khơi dậy khát vọng, ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo bền vững của địa phương nghèo và người nghèo.

1.3. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “*tương thân tương ái*” của dân tộc đối với người nghèo. Truyền thông hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của nhà nước và cộng đồng xã hội.

1.4. Thực hiện các chương trình truyền thông, vận động người dân vùng nghèo, vùng khó khăn hiểu rõ, chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tiếp cận và thụ hưởng các chính sách, cơ chế giảm nghèo, an sinh xã hội; chuyển đổi phương thức canh tác, sản xuất theo hướng khoa học, phát triển chuỗi giá trị, tăng cường gắn kết quân dân, gắn kết phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng thể trận lòng dân, quốc phòng và an ninh nhân dân.

1.5. Truyền thông về các tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo bền vững. Phê phán những hạn chế, tiêu cực, những hành vi trục lợi, kìm hãm sự phát triển trong thực hiện các hoạt động, dự án, chính sách về giảm nghèo.

1.6. Tạo sự đồng thuận trong xã hội, cộng đồng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Giang lần thứ XIX nhiệm kỳ 2021-2025, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2. Hình thức

2.1. Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng từ cấp tỉnh tới cơ sở nhằm định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận trong thực hiện các hoạt động, dự án, chính sách về giảm nghèo; chú trọng truyền thông qua hệ thống truyền thanh ở cơ sở.

2.2. Tổ chức các cuộc thi, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội nghị, hội thảo; các cuộc vận động, phong trào thi đua “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

2.3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ truyền thông lĩnh vực giảm nghèo đối với đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo.

2.4. Tổ chức đối thoại về chính sách giảm nghèo với người dân nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình giảm nghèo.

2.5. In ấn, phát hành tờ rơi, tài liệu và các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông tuyên truyền về Chương trình và chính sách giảm nghèo.

2.6. Truyền thông trên mạng Internet: Khuyến khích công dân thực hiện truyền thông trên các nền tảng số theo chiến dịch, đăng tải tin, bài, phóng sự, video... nhằm tuyên truyền, lan tỏa nội dung, ý nghĩa tốt đẹp của các chính sách, hoạt động về giảm nghèo.

3. Giải pháp

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác truyền thông về giảm nghèo.

3.2. Đẩy mạnh hiệu quả công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu giảm nghèo bền vững.

3.3. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả truyền thông. Xây dựng hệ thống và tăng cường các kênh truyền thông tương tác thông qua việc ứng dụng các công nghệ mới về thông tin truyền thông như mạng xã hội, ứng dụng giải trí trên thiết bị thông minh nhằm nâng cao sự tương tác và tham gia của người dân; tạo các kênh truyền thông hai chiều, đảm bảo mục tiêu tuyên truyền của cơ quan quản lý nhà nước và tiếp nhận thông tin, phản ánh của người dân về việc thực hiện Chương trình giảm nghèo.

3.4. Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông; tổ chức các sự kiện truyền thông, vận động xã hội, hội thảo, hội nghị; sản xuất các tác phẩm truyền hình, phát thanh, báo viết, báo điện tử về kinh nghiệm, sáng kiến, mô hình giảm nghèo hiệu quả và gương điển hình vươn lên thoát nghèo.

3.5. Tổ chức các hoạt động đối thoại về chính sách giảm nghèo ở cơ sở để tăng cường giải thích về chính sách, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách bằng các hình thức sáng tạo như hội thi, trò chơi truyền hình, sân

khẩu hóa để thúc đẩy giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các địa phương trong quá trình thực hiện Chương trình.

3.6. Xây dựng, phát triển mạng lưới cán bộ tuyên truyền về giảm nghèo từ cấp tỉnh tới cơ sở; nâng cao năng lực cán bộ các cấp về công tác truyền thông, tuyên truyền về giảm nghèo để đáp ứng với yêu cầu về nhiệm vụ giảm nghèo của tỉnh.

3.7. Phát triển, tăng cường hoạt động Trang thông tin điện tử về giảm nghèo nhằm phục vụ có hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; cung cấp thông tin tổng hợp về kết quả tổ chức triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo; tuyên truyền các chính sách, pháp luật, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về giảm nghèo đến Nhân dân.

3.8. Hằng năm, tổ chức giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông về Chương trình giảm nghèo, lồng ghép với công tác giám sát đánh giá thực hiện Chương trình giảm nghèo ở một số địa phương, đơn vị; kịp thời phản ánh, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí nguồn kinh phí từ Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 cho các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về giảm nghèo. Các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí kinh phí hàng năm từ nguồn ngân sách được giao để tổ chức thực hiện.

2. Huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp, nhất là nguồn kinh phí xã hội hoá để thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về giảm nghèo bền vững.

3. Khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, báo chí, đài phát thanh, truyền hình tham gia các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về giảm nghèo bền vững.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông về Chương trình giảm nghèo.

- Bảo đảm việc cung cấp các thông tin cơ bản về Chương trình giảm nghèo cho các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh... xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tuyên truyền về nội dung Chương trình giảm nghèo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh... đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền về Chương trình giảm nghèo bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, phù hợp; chú trọng truyền thông các cá nhân, tập thể, mô hình điển hình, tiêu biểu trong công tác giảm nghèo.

- Lồng ghép hoạt động truyền thông với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Triển khai hiệu quả các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả công tác truyền thông.

3. Các Sở, ban, ngành

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch cụ thể và đẩy mạnh tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông về Chương trình giảm nghèo; tuyên truyền sâu rộng về Chương trình giảm nghèo tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác giảm nghèo và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

- Cung cấp văn bản chỉ đạo, kết quả triển khai thực hiện về công tác giảm nghèo của ngành, đơn vị mình cho các cơ quan thông tấn báo chí để tuyên truyền cho cán bộ, Nhân dân biết.

4. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông về Chương trình giảm nghèo; tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Chương trình giảm nghèo tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông về Chương trình giảm nghèo, lồng ghép với nội dung kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình giảm nghèo theo quy định.

- Hằng năm, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch truyền thông về Chương trình giảm nghèo, gửi đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội và các sở, cơ quan liên quan để lựa chọn nội dung tuyên truyền trọng tâm ở từng thời điểm cụ thể.

- Nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên mục, chuyên đề về công tác giảm nghèo trên các loại hình báo chí để thực hiện nội dung tuyên truyền.

- Xây dựng các tin, bài, phóng sự, phỏng vấn, video clip; tổ chức các chương trình đối thoại, tọa đàm trực tuyến liên quan đến các nội dung về công tác giảm nghèo đăng tải trên các kênh, sóng của Báo, Đài.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Hướng dẫn, chỉ đạo mặt trận tổ quốc các cấp và Ban công tác Mặt trận khu dân cư đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình giảm nghèo.

- Vận động các doanh nghiệp, doanh nhân; các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong và ngoài tỉnh tiếp tục hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững. Khuyến khích các doanh nghiệp giúp đỡ các huyện nghèo, xã nghèo; vận động các hộ khá giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục tổ chức tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là vận động xây dựng hiệu quả Quỹ "Vì người nghèo", Quỹ cứu trợ các cấp; thực hiện giám sát, phản biện xã hội gắn với phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2021 - 2025.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện. Định kỳ trước ngày 15/11 hằng năm báo cáo kết quả thực hiện đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-TB&XH (b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo BG; Đài PT-TH tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP; TH;
 - + Lưu: VT, KGVX Thảo.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn